

Số: /KH-STC

Tây Ninh, ngày 07 tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH
Về việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính về việc Quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số Quyết định số 761/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 - 2025;

Sở Tài chính xây dựng Kế hoạch thực hành tiết kiệm chống lãng phí (viết tắt là THPTK, CLP) giai đoạn 2021-2025 tại đơn vị, như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THPTK, CLP NĂM 2022

1. Mục tiêu

Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước giao và nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của công chức, người lao động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là “THPTK, CLP”) giai đoạn 2021 - 2025 là triệt để THPTK, CLP trong các lĩnh vực, góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để phòng, chống, ngăn chặn đại dịch Covid-19, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tây Ninh lần thứ XI.

2. Yêu cầu

- Giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc sử dụng kinh phí, tài sản tại cơ quan và đề ra các giải pháp thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025 đạt hiệu quả cao nhất.

- Cụ thể hóa các chỉ tiêu để thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong phạm vi nhiệm vụ chuyên môn được giao; thực hiện một số giải pháp có hiệu

quả, nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phải được tiến hành đồng bộ, thường xuyên, liên tục, mọi lúc, mọi nơi với sự tham gia của tất cả công chức và người lao động cơ quan.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

- Tăng cường công tác triển khai, quán triệt và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến công chức, người lao động biết, thực hiện và đăng tải trên cổng thông tin điện tử của cơ quan; phải bám sát chủ trương, định hướng tại các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh, đặc biệt phải gắn với việc thực hiện 17 nhiệm vụ trọng tâm, 03 giải pháp cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo để thực hiện nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025; phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025.

- Quản lý chặt chẽ thu - chi ngân sách, đảm bảo thực hiện tốt dự toán ngân sách nhà nước được giao giai đoạn 2021-2025 và hàng năm có tiết kiệm kinh phí để tăng thu nhập cho công chức và người lao động của cơ quan.

- THTK, CLP phải được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, mang tính thường xuyên của cơ quan, gắn với đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện; đảm bảo phân công, phân cấp cụ thể, rõ đầu mối thực hiện.

- Các chỉ tiêu THTK, CLP trong các lĩnh vực phải được lượng hóa tối đa, bảo đảm thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định.

- THTK, CLP phải gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức nhân sự của cơ quan nhằm thực hiện phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

- Công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước; thực hiện quản lý, sử dụng và mua sắm tài sản công theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành các tiêu chuẩn, định mức và chế độ tài chính trong sử dụng kinh phí ngân sách, mua sắm tài sản công và thực thi công vụ, giờ giấc công tác.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền một số văn bản có liên quan và kế hoạch thực hành tiết kiệm chống lãng phí giai đoạn 2021-2025 của cơ quan đến công chức

và người lao động cơ quan biết, thực hiện và đăng tải trên cổng thông tin điện tử của cơ quan.

- Tăng cường công tác công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước giao hàng năm.

- Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên của ngân sách nhà nước (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương) để ưu tiên tăng chi đầu tư phát triển, hướng tới mục tiêu giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên trong tổng chi ngân sách nhà nước, đảm bảo tỷ trọng chi thường xuyên bình quân khoảng 62 - 63% tổng chi ngân sách nhà nước, trong tổ chức thực hiện phấn đấu giảm tỷ trọng chi thường xuyên xuống khoảng 60%. Rà soát các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; hạn chế tối đa bổ sung ngân sách nhà nước ngoài dự toán, tổ chức lễ hội, hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi công tác nước ngoài..., dành nguồn phòng chống, khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, thực hiện các nhiệm vụ chi an sinh xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng và cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương khóa XII.

- Đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý ngân sách nhà nước về khoa học trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả, đề cao tinh thần tự lực, tự cường; tập trung giải quyết dứt điểm từng việc, không dàn trải, dây dưa kéo dài làm lãng phí nguồn lực.

- Thực hiện việc mua sắm tập trung đối với những tài sản, hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục phải mua sắm tập trung theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về tinh giản biên chế, thực hiện lộ trình tinh giản biên chế và sắp xếp tổ chức bộ máy theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Thực hiện việc quản lý chặt chẽ giờ giấc làm việc, kiểm tra, giám sát chất lượng và đảm bảo hiệu quả công việc của công chức, người lao động tại cơ quan.

- Tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác cải cách hành chính để góp phần rút ngắn thời gian giải quyết công việc và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nâng cao hiệu quả của hoạt động công vụ.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Đầu tư ngân sách nhà nước cho các cơ sở giáo dục công lập cần có trọng điểm, tập trung ưu tiên cho giáo dục phổ cập và tiếp tục kiên cố hóa trường học, nhất là đối với các cơ sở giáo dục ở các vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới. Đẩy mạnh cơ chế tự chủ đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Ngân sách nhà nước tập trung ưu tiên cho phát triển giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa, trước hết ở địa bàn có khả năng xã hội hóa cao nhằm thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước đầu tư cho giáo dục, đào tạo, phát triển nhân lực chất lượng cao.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho sự nghiệp y tế. Đẩy mạnh xã hội hoá, huy động tổng thể các nguồn lực cho đầu tư phát triển hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế tuyến cơ sở. Từng bước chuyển chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước cấp trực tiếp cho cơ sở khám, chữa bệnh sang hỗ trợ người tham gia bảo hiểm y tế gắn với lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế.

- Quyết liệt đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Hoàn thành việc giao quyền tự chủ toàn diện cho khu vực sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở tính đúng, tính đủ giá dịch vụ công theo lộ trình, đảm bảo công khai, minh bạch.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Thực hiện các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14, Luật Đầu tư theo phương thức công tư số 64/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn Luật. Đồng thời, phải thực hiện đúng thứ tự ưu tiên quy định tại Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/QH14, Nghị quyết số 11/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 – 2025. Mức vốn bố trí cho từng dự án phải phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân trong từng năm.

- Đối với các nguồn vốn vay để đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, phải được kiểm soát một cách chặt chẽ về mục tiêu, hiệu quả đầu tư, kế hoạch trả nợ và những tác động của vay vốn đến ổn định kinh tế vĩ mô.

- Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán dự án hoàn thành.

- Việc bố trí kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện theo khả năng cân đối của ngân sách nhà nước và tuân thủ các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công đảm bảo nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ cho các địa phương phải được sử dụng có hiệu quả, phân bổ theo nguyên tắc tập trung, định mức cụ thể, rõ ràng, minh bạch; phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của các Chương trình mục tiêu quốc gia được Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và kế hoạch thực hiện Chương trình trong trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và hàng năm.

3. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Triển khai đồng bộ Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công theo Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Rà soát, sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt đối với các cơ sở nhà, đất bảo đảm đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí, thất thoát tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công; xử lý nghiêm các sai phạm.

c) Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Xác định cụ thể từng đối tượng được trang bị tài sản; đồng thời xác định công năng sử dụng của tài sản để trang bị cho nhiều đối tượng dùng chung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tế ở từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, tránh lãng phí trong việc trang bị, mua sắm tài sản. Hạn chế mua sắm xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền; thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về khoán xe công, tổ chức sắp xếp lại, xử lý xe ô tô theo tiêu chuẩn, định mức đúng quy định; đảm bảo mục tiêu theo Nghị định số 04/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

d) Quản lý chặt chẽ việc sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và văn bản hướng dẫn nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản. Kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết không đúng quy định. Việc quản lý số tiền thu được từ các hoạt động cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

đ) Tăng cường quản lý tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước, đẩy mạnh việc thương mại hóa kết quả nghiên cứu để tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật, tránh làm thất thoát, lãng phí tài sản.

e) Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật, tránh làm thất thoát, lãng phí tài sản.

4. Trong quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

a) Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp tăng cường quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định tại Nghị quyết số 792/NQ-

UBTVQH14 ngày 22/10/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về một số nhiệm vụ và giải pháp đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhà nước và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

b) Rà soát lại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trong quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhà nước để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định nhằm đảm bảo đồng bộ, thống nhất và phù hợp với thực tế và hệ thống pháp luật. Nghiên cứu hình thành cơ sở pháp lý thống nhất quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhà nước đã nâng cao hiệu quả trong quản lý và sử dụng quỹ.

c) Tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

5. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp

a) Tổng kết, đánh giá và tập trung thực hiện các mục tiêu cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước theo đúng lộ trình và quy định của pháp luật, bảo đảm các nguyên tắc và cơ chế thị trường; minh bạch, công khai thông tin. Tập trung các giải pháp đẩy nhanh tiến độ gắn với giám sát chặt chẽ việc xác định giá trị quyền sử dụng đất, tài sản cố định, thương hiệu và giá trị truyền thống của doanh nghiệp cổ phần hóa.

b) Tiếp tục thực hiện sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước theo hướng tập trung giữ những lĩnh vực then chốt, thiết yếu; những địa bàn quan trọng về quốc phòng, an ninh; những lĩnh vực mà doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác không đầu tư.

c) Thực hiện có hiệu quả các quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Kiểm điểm và xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với tập thể, cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu trong việc để xảy ra các vi phạm về quản lý sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp làm thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước.

d) Quản lý, giám sát chặt chẽ việc huy động, sử dụng vốn của doanh nghiệp nhà nước.

đ) Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp đảm bảo nguồn thu từ cổ phần hóa.

6. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, nhiệm vụ để nâng cao năng suất lao động theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương khóa XII và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về giải pháp tăng năng suất lao động quốc gia.

b) Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

- Căn cứ dự toán chi ngân sách được giao tham mưu Lãnh đạo Sở sử dụng kinh phí hiệu quả, tiết kiệm và đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính theo nhiệm vụ được giao.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát việc thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan để kịp thời bổ sung, thay đổi, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế tại cơ quan.

- Đảm bảo chi đúng, chi đủ các khoản chi cho công chức và người lao động của Sở theo đúng chế độ, chính sách về lương, phụ cấp lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi xã hội, ...

- Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, hạn chế các cuộc họp không cần thiết, thực hiện lồng ghép các nội dung, các công việc cần xử lý. Tập trung áp dụng phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc trên hệ thống eGov và hợp không giấy trên tinh thần tiết kiệm song vẫn đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ của Sở.

- Thực hành tiết kiệm các khoản kinh phí chi hội nghị, chi tiếp khách, công tác phí, ...

- Triển khai và quán triệt cho công chức, người lao động thực hành tiết kiệm các khoản chi về điện, nước, văn phòng phẩm, sách, báo, tạp chí, ...

- Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành nội quy, quy chế, tiết kiệm về sử dụng tài sản, điện, nước, ... để kịp thời phát hiện vi phạm và nhắc nhở đối với công chức và người lao động.

- Thực hiện tinh giản biên chế và sắp xếp lại tổ chức bộ máy cơ quan theo hướng dẫn của cấp thẩm quyền.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực gắn với công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên; đưa kết quả THTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai THTK, CLP tại đơn vị.

- Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP đối với công chức và người lao động.

- Tự kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch THPT, CLP của cơ quan giai đoạn 2021-2025.

- Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách.

- Hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công và nâng cấp Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản công để từng bước cập nhật, quản lý thông tin của tất cả các tài sản công được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Xây dựng Hệ thống giao dịch điện tử về tài sản công để thực hiện các giao dịch về tài sản (như: bán, chuyển nhượng, cho thuê tài sản, cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng; ...) đảm bảo công khai, minh bạch trong công tác quản lý, xử lý tài sản công. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

- Hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Xây dựng, hoàn thiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các ngành, lĩnh vực, đẩy mạnh phân cấp và giao quyền chủ động cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng phân định rõ việc quản lý nhà nước với quản trị đơn vị sự nghiệp công lập và việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công. Đổi mới cơ chế phân bổ nguồn lực, quản lý, cấp phát ngân sách nhà nước.

- Phối hợp tham gia hoàn thiện hệ thống cơ chế chính sách phục vụ cho quá trình sắp xếp, cổ phần hóa, cơ cấu lại và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước; đẩy mạnh thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát vốn, tài sản nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến toàn thể công chức, người lao động của Sở biết và thực hiện đăng tải Kế hoạch trên cổng thông tin điện tử của cơ quan.

- Thực hiện công khai theo đúng quy định của pháp luật việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao theo quy định.

- Tham mưu Lãnh đạo Sở các báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Sở Tài chính theo định kỳ và đột xuất (nếu có).

- Có trách nhiệm tham mưu Lãnh đạo Sở thực hiện tốt các nội dung theo Kế hoạch đề ra.

2. Các Phòng thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực phụ trách tham mưu Lãnh đạo Sở thực hiện tốt các nội dung theo Kế hoạch này. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025 của Sở Tài chính./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở;
- Các Phòng thuộc Sở;
- Website Sở Tài chính;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**